TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA H'LEO** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HS-ST
Ngày 22-01-2025

NHÂN D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nụ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lưu Văn Toan;

2. Ông Trần Hữu Linh.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thúy Hằng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trương Công Luật – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2025, tại phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý 02/2025/TLST - HS ngày 08 tháng 01 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST - HS ngày 10/01/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Quang A; Sinh năm 1965 tại tỉnh Hải Dương; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: T4, thị trấn ED, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị B (đều đã chết); Gia đình bị cáo có 13 người con, bị cáo là con út; Có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1965 và 06 người con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1998;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/8/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2014, Nguyễn Quang A gặp một người đàn ông (A khai nhận là Trần Văn Th, sinh năm 1970, trú tại: T10, xã EP, huyện M, tỉnh Đắk Lắk) tại một quán cà phê trên địa bàn huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk. Qua nói chuyện, Th giới thiệu có khả năng làm giả các loại bằng cấp nên A đặt vấn đề nhờ Th làm giả bằng tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp ngành y. Sau đó, A đưa cho Th số tiền 12.000.000 đồng để lo chi phí làm giả bằng tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp ngành y. Khoảng 03 tháng sau, Th đưa cho A bằng tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp số 044177/GD-ĐT, ngành học: Y, chuyên ngành: Đông y, khóa học 2001-2003, hình thức đào tạo: Tại chức, cấp ngày 25/10/2003 Trường Đại học YD Thành phố H.

Ngày 18/10/2017, A sử dụng bằng tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp số 044177/GD-ĐT, ngành học: Y, chuyên ngành: Đông y, khóa học 2001-2003, hình thức đào tạo: Tại chức, cấp ngày 25/10/2003 của Trường Đại học YD Thành phố H nộp cho Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk với mục đích được cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; đến ngày 01/11/2017 được Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk cấp Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 007764/ĐL-CCHN.

Ngày 27/11/2017, A sử dụng Bằng tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp số 044177/GD-ĐT, ngành học: Y, chuyên ngành: Đông y và Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 007764/ĐL-CCHN cấp ngày 01/11/2017 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk nộp vào Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk với mục đích được cấp giấy phép hoạt động cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và đã được cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 0057/ĐL-GPHĐ ngày 05/01/2018. Sau đó, A mở phòng khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền, địa chỉ tại T4, thị trấn ED, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24/4/2024, ông Phạm D, sinh năm 1966, nơi thường trú T2B, xã EWy, huyện E, tỉnh Đắk Lắk đến phòng khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền của A để châm cứu. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì châm cứu xong, sau đó A cùng với các bệnh nhân là ông D, Nguyễn Hữu T, Lê Thị Hằng M, Nguyễn Thị Ngọc Ng, cùng nhau ăn cơm tại phòng khám bệnh, chữa bệnh của A. Sau khi ăn cơm xong thì ông D lên võng được đặt tại khu vực phòng bếp để nghỉ trưa, bà Ng ở lại dọn dẹp rồi đi nghỉ trưa tại phòng bấm huyệt, còn A tiến hành châm cứu cho bà M và ông T. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, bà M đi vệ sinh thì phát hiện ông D đang nằm bất tỉnh trong phòng vệ sinh nên hô to, lúc này A và ông T chạy xuống phòng vệ sinh thì thấy ông D đang nằm úp mặt xuống nền gạch. Khi đó, A cùng ông T và bà M khiêng ông D ra phía trước cửa phòng vệ sinh, rồi A tiến hành bấm huyệt rồi hô hấp nhân tạo cho ông D để sơ cứu nhưng không thấy ông D có biểu hiện gì nên A và ông T đưa ông D đến Trung tâm y tế huyện Ea H'Leo để cấp cứu thì bác sỹ thông báo ông D đã tử vong ngoại viện.

Tại Bản kết luận giám định mô bệnh học số 26/KLMBH-PY ngày 15/5/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận các dấu hiệu chính gồm: Nhồi máu phổi – Phù phổi; Tổn thương thành động mạch (Nhánh trong động mạch nền); Vôi hoá van tim; Thoái hoá mỡ tế bào gan; Sung huyết đa tạng.

Tại Bản kết luận giám định độc chất số 663/878/24/KLGĐĐC-PYQG ngày 04/6/2024 của Phân viện Pháp y Quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Mẫu chất chứa dạ dày không tìm thấy độc chất.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 108/KLGĐTT-PY ngày 05/6/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận nguyên nhân tử vong của ông Phạm D: Nhồi máu phổi – phù phổi cấp/ Xuất huyết não nặng do vỡ động mạch não/ Bệnh lý tim mạch. Loại trừ nguyên nhân chết do ngoại lực tác động.

Tại Công văn số 235/CV-TTPY ngày 08/8/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk thể hiện: Việc điều trị cho ông Phạm D bằng Y học cổ truyền (bằng châm cứu như đã mô tả) hiếm khi gây ra những biến chứng, tác dụng phụ như bệnh lý (Nhồi máu phổi – Phù phổi cấp/Xuất huyết não nặng do vỡ động mạnh não/Bệnh lý tim mạch) gây nên cái chết của ông Phạm D

Tại Bản kết luận giám định số 1291/KL-KTHS ngày 21/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Mẫu chữ ký mang tên Phan Chiến Th trên tài liệu cần giám định so với chữ ký mang tên Phan Chiến Th trên tài liệu mẫu so sánh, không phải do cùng một người ký ra. Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP. H ★ BỘ Y TẾ" trên tài liệu cần giám định so với hình dấu tròn màu đỏ có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh, không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS-HS ngày 06/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang A phạm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức";

Áp dụng khoản 1 Điều 341; các điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự; Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Quang A từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, Cơ quan CA sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã thu giữ: 01 Bằng tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp số 044177/GD-ĐT, ngành học: Y, chuyên ngành: Đông y, khóa học 2001-2003, hình thức đào tạo: Tại chức, cấp ngày 25/10/2003 đề Trường Đại học YD Thành phố H; 01 Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 007764/ĐL-CCHN ngày 01/11/2017 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk; 01 Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 0057/ĐL-GPHĐ ngày 05/01/2018 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk, đây là tài liệu chứng cứ cần lưu theo hồ sơ vụ án.

Đối với người đàn ông tên Trần Văn Th, sinh năm 1970, có địa chỉ thường trú tại: T10, xã EP, huyện M, tỉnh Đắk Lắk, Cơ quan CA sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã tiến hành xác minh làm rõ Trần Văn Th hiện nay đang chấp hành án tại trại giam Đắk Trung, vào năm 2014 có gặp Nguyễn

Quang A vì mối quan hệ quen biết nhưng không làm giả bằng tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp ngành y cho A, đã tiến hành cho đối chất nhưng không đủ căn cứ để chứng minh Th là người làm bằng giả cho A, nên không có căn cứ để xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Ea H'Leo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo về cơ bản phù hợp nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo tại Bản cáo trạng số 05/CT-VKS-HS ngày 06/01/2025 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Do ý thức coi thường pháp luật, mặc dù không được đào tạo chính quy về chuyên môn nhưng muốn có bằng cấp về y khoa, nên vào năm 2014, Nguyễn Quang A gặp một người đàn ông (A khai nhận là Trần Văn Th) tại một quán cà phê trên địa bàn huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk và đặt vấn đề nhờ Th làm giả bằng tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp ngành y với số tiền 12.000.000 đồng. Sau đó, nhằm hợp thức hoá hồ sơ để được cấp Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh với mục đích mở phòng khám nên A sử dụng bằng cấp trên nộp vào Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk để được cấp chứng chỉ hành nghề và xin giấy phép hoạt động cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền do A làm chủ. Cơ sở khám chữa bệnh của A hoạt động liên tục từ tháng 01/2018 cho đến ngày 24/4/2024 thì xảy ra sự việc ông Phạm D tử vong sau khi đến khám tại cơ sở và Cơ quan CA sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo phát hiện sự việc A sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

Xét hành vi của bị cáo đã phạm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự;

Tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự, quy định:

"1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm."

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, sự hoạt động đúng đắn, bình thường và uy tín của cơ quan Nhà trước trong quản lý hành chính, làm A hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo.

[2.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[2.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; là người có công với Cách mạng, tham gia chiến tranh, làm nhiệm vụ Quốc tế sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ; quá trình tại ngũ đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao được cấp có thẩm quyền xác nhận; bị cáo có anh là Liệt sỹ, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.3] Về hình phạt áp dụng:

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng; phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Từ khi được tại ngoại đến nay, bị cáo không gây nguy hại cho xã hội, không A hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn tại địa phương, luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật. Ngoài ra, bị cáo và gia đình bị cáo có nhiều cống hiến cho cách mạng. Vì vậy, Hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng một loại hình phạt thích hợp đối với bị cáo mà không cần áp dụng hình phạt tù, hình phạt cải tạo không giam giữ mà áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe cũng như đảm bảo khả năng thi hành hình phạt đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt chính đối với bị cáo Nguyễn Quang A là phạt tiền cũng đảm bảo được tính răn đe, giáo dục và vừa đảm bảo được tính nhân văn của pháp luật.

[2.4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 4 Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, do đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Từ những nhận định và phân tích trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Đối với người đàn ông tên Trần Văn Th, sinh năm 1970, có địa chỉ thường trú tại: T10, xã EP, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Cơ quan CA sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã tiến hành xác minh làm rõ Trần Văn Th hiện nay đang chấp hành án tại trại giam Đắk Trung, vào năm 2014 có gặp Nguyễn Quang A vì mối quan hệ quen biết nhưng không làm giả bằng tốt nghiệp trung

học chuyên nghiệp ngành y cho A, đã tiến hành cho đối chất nhưng không đủ căn cứ để chứng minh Th là người làm bằng giả cho A, nên không có căn cứ để xử lý.

Kiến nghị Cơ quan CA sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo tiếp tục xác M, làm rõ người đã làm bằng giả cho Nguyễn Quang A, có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với nguyên nhân tử vong của ông Phạm D: Tại các bản kết luận và công văn trả lời của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk thể hiện nguyên nhân tử vong của ông Phạm D: Nhồi máu phổi – phù phổi cấp/Xuất huyết não nặng do vỡ động mạch não/Bệnh lý tim mạch. Loại trừ nguyên nhân chết do ngoại lực tác động; việc điều trị cho ông D bằng Y học cổ truyền (bằng châm cứu như đã mô tả) hiếm khi gây ra những biến chứng, tác dụng phụ như bệnh lý (Nhồi máu phổi – Phù phổi cấp/ Xuất huyết não nặng do vỡ động mạnh não/ Bệnh lý tim mạch) gây nên cái chết của ông D. Ngoài ra, gia đình ông D cung cấp thông tin bệnh án ông D có tiền sử bệnh lý cao huyết áp, nên đủ cơ sở để kết luận ông Phạm D tử vong là do bệnh lý, không kiên quan đến việc hành nghề của bị cáo, nên không đề cập xem xét, giải quyết.

[3]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 Bằng tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp số 044177/GD-ĐT, ngành học: Y, chuyên ngành: Đông y, khóa học 2001-2003, hình thức đào tạo: Tại chức, cấp ngày 25/10/2003 đề Trường Đại học YD Thành phố H; 01 Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 007764/ĐL-CCHN ngày 01/11/2017 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk; 01 Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 0057/ĐL-GPHĐ ngày 05/01/2018 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk; 01 Phiếu lý lịch tư pháp số 662/STP-LLTP ngày 03/3/2017 của Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk, đây là tài liệu chứng cứ cần lưu theo hồ sơ vụ án.

(Đặc điểm các vật chứng lưu tại hồ sơ vụ án).

[4]. Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang A phạm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

- Áp dụng khoản 1 Điều 341; các điểm i, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang A số tiến 60.000.000 đồng *(sáu mươi triệu đồng)*.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Quang A.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án các tài liệu chứng cứ, gồm: 01 Bằng tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp số 044177/GD-ĐT, ngành học: Y, chuyên ngành: Đông y, khóa học 2001-2003, hình thức đào tạo: Tại chức, cấp ngày 25/10/2003 đề Trường Đại học YD Thành phố H; 01 Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 007764/ĐL-CCHN ngày 01/11/2017 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk; 01 Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 0057/ĐL-GPHĐ ngày 05/01/2018 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk; 01 Phiếu lý lịch tư pháp số 662/STP-LLTP ngày 03/3/2017 của Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk.

(Đặc điểm các vật chứng lưu tại hồ sơ vụ án).

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Quang A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Công an huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- Cơ quan THA hình sự huyện Ea H'Leo;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk.
- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Nụ